TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÂM** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 13-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Điện.
2. Ông Nguyễn Văn Kháng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Đăng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên: Bà Trịnh Thị Oanh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXX-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Phạm Viết T**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1 và bà Đặng Thị Kim A; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trương Văn D, sinh năm 2000, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Bà Đặng Thị H, sinh năm 1983, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Viết T là người nghiện ma túy nên mua ma túy về để sử dụng. Ngày 10/11/2019, T một mình đi đến khu vực ngã tư thị trấn Bần, thị xã Mỹ Hào, tỉnh

Hưng Yên để mua ma túy về sử dụng. T mua của một người thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ cụ thể) 1.700.000 đồng (một triệu bẩy trăm nghìn đồng) được 1 túi nilon màu đen bên trong có 1 túi nilon màu xanh, bên trong túi nilon màu xanh có 01 túi nilon màu trắng có chất kết tinh màu trắng là ma túy đá và 01 túi nilon màu trắng bên trong có 45 viên nén hình tròn màu đỏ là ma túy tổng hợp. Sau đó T mang số ma túy này về nhà chia nhỏ ra để thuận tiện cho việc sử dụng. T đã sử dụng một phần số ma túy mua được, số còn lại T cất giấu trên người. Đến khoảng 20 giờ ngày 15/11/2019, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 89F1 – 432.56 đến khu vực Đồng Cao, trục đường thôn Hồng Thái, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên thì bị Công an huyện Văn Lâm kết hợp cùng tổ tuần tra phòng cảnh sát cơ động tuần tra kiểm soát an toàn giao thông trên địa bàn kiểm tra hành chính đối với Phạm Viết T, phát hiện T tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T. Vật chứng thu giữ gồm:

- Trong túi nhỏ ở tay áo khoác gió bên trái T đang mặc 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh kích thước (2 x 1,8)cm bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký kiệu M1.

- Tại túi nhỏ có khóa kéo đóng của tay áo khoác gió bên trái T đang mặc 01 túi nilon màu xanh có viền màu đỏ kích thước (6 x 9)cm bên trong túi nilon này có: 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ kích thước (6 x 4)cm bên trong có 30 viên nén hình tròn màu đỏ, đường kính mỗi viên là 0,5cm, một mặt mỗi viên nén có chữ WY; 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh kích thước (4 x 4)cm bên trong có chất kết tinh màu trắng; 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ, kích thước (2 x 2)cm bên trong có 3 viên nén hình tròn màu đỏ, đường kính mỗi viên là 0,5cm, một mặt mỗi viên nén có chữ WY; 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ, kích thước (10 x 6)cm bên trong có chứa chất bột màu đỏ, được niêm phong trong bì thư dán kín, ký hiệu M2.

- Thu trên người T 01 ví giả da màu đen bên trong có tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 01 căn cước công dân mang tên Phạm Viết T, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mặt màn hình màu trắng, mặt sau màu vàng bên trong có nắpsim số 0989571530; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 vỏ màu xanh.

- Thu giữ 01xe máy Yamaha Exciter biển kiểm soát 89F1 – 432.86 tại giá giữa xe có 03 ống thủy tinh rỗng màu trắng, bên trong cốp xe có 07 ống hút bằng nhựa màu trắng, 01 đoạn keo nến đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mặt màn hình màu trắng mặt sau màu vàng bên trong có nắp sim số 0967885902.

Ngày 16/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Văn Lâm tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Viết T tại thôn Đ, xã Đ nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 15/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Văn Lâm ra Quyết định trưng cầu giám định đối với các chất đã thu giữ trong niêm phong số M1 và M2 nêu trên. Bản thông báo kết luận sơ bộ số 637/PC09 ngày 16/11/2019 và Kết luận giám định số 637 ngày 19/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 có khối lượng là 0,391g, là ma túy, là loại Methamphetamine; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu M2, có khối lượng là 1,868g, là ma túy, là loại Ketamine; Mẫu chất dạng bột màu đỏ và viên nén hình tròn màu đỏ một mặt có chữ WY trong phong bì niêm phong ký hiệu M2, có tổng khối lượng là 3,805gam xác định là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 89F1 – 432.86 là của bà Đặng Thị H cho con trai là anh Trương Văn D sử dụng. Ngày 15/1/2019, Phạm Viết T hỏi mượn anh D chiếc xe này để đi có việc, anh D không biết T sử dụng chiếc xe nói trên khi trên người có cất giấu ma túy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mặt sau có màu vàng bên trong nắp sim số 0967885902 là điện thoại của anh D, khi cho T mượn xe máy anh D để chiếc điện thoại này trong cốp xe. Đến ngày 11/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Lâm đã trả lại anh D chiếc điện thoại và chiếc xe mô tô nói trên, anh D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 vỏ màu xanh, số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Phạm Viết T là tài sản cá nhân và giấy tờ tùy thân của T, không liên quan đến việc phạm tội. Còn lại 03 ống thủy tinh, 07 ống nhựa và 01 đoạn keo nến là của T, T dùng để sử dụng ma túy đá.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-VL, ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điểm c, g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà; Bị cáo thành khẩn khai báo như nội dung cáo trạng đã truy tố, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Viết T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng Điểm c, g Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Viết T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 15/11/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu hủy bỏ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định số 637/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, 03 ống thủy tinh, 07 ống hút bằng nhựa và 01 đoạn keo nến.

Trả lại bị cáo Phạm Viết T số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại Nokia 1202; 01 điện thoại Iphone 6 mặt màn hình màu trắng, mặt sau màu vàng; 01 ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Viết Tình.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*; việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tống đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai người làm chứng, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 15/11/2019 tại Khu Đồng Cao trục đường thôn Hồng Thái, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Phạm Viết T là đối tượng nghiện các chất ma túy đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,196 gam ma túy, loại Methamphetamine và 1,867 gam ma túy loại Ketamine để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Lâm phát hiện bắt quả tang cùng một số vật chứng có liên quan.

Hành vi nêu trên của Phạm Viết T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại Điểm c, g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, tình hình tệ nạn ma túy đang gây nhức nhối trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong cộng đồng dân cư. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không làm chủ bản thân nên đã nghiện ma túy và tàng trữ ma túy để sử dụng. Việc sử dụng ma tuý ảnh hưởng đến sức khoẻ và phá vỡ các giá trị đạo đức tốt đẹp của con người. Tệ nạn ma tuý là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, nguy cơ lây

lan các bệnh nguy hiểm cũng xuất phát từ việc sử dụng trái phép ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng, tiếp tục bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Xong cũng xét đến quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...* " do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng:*

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định số 637/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, 03 ống thủy tinh, 07 ống hút bằng nhựa và 01 đoạn keo nến đây là mẫu vật ma túy bị thu giữ hoàn lại và các công cụ dùng để sử dụng ma túy, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại Nokia 1202; 01 điện thoại Iphone 6 mặt màn hình màu trắng, mặt sau màu vàng; 01 ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Viết T là các tài sản và giấy tờ cá nhân của bị cáo không có liên quan đến tội phạm, nên sẽ trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 89F1 – 432.86 là của bà Đặng Thị H cho con trai là anh Trương Văn D sử dụng. Ngày 15/1/2019, Phạm Viết T hỏi mượn anh D chiếc xe này để đi có việc, anh D không biết Tình sử dụng chiếc xe nói trên khi trên người có cất giấu ma túy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mặt sau có màu vàng bên trong nắp sim số 0967885902 là điện thoại của anh D, khi cho T mượn xe máy anh D để chiếc điện thoại này trong cốp xe. Do các tài sản này không liên quan đến tội phạm nên ngày 11/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Lâm đã trả lại anh D chiếc điện thoại và chiếc xe mô tô nói trên là đúng pháp luật, anh D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra để xét.

Việc bị cáo khai mua ma tuý của đối tượng không rõ tên địa chỉ tại thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên; Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý theo pháp luật.

[5] *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy

định án lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Viết T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Điểm c, g Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Viết T 03 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 15/11/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định số 637/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, 03 ống thủy tinh, 07 ống hút bằng nhựa và 01 đoạn keo nến.

Trả lại bị cáo Phạm Viết T số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại Nokia 1202; 01 điện thoại Iphone 6 mặt màn hình màu trắng, mặt sau màu vàng; 01 ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Viết T.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Viết T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện Văn Lâm;*
- *Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Mười